

Số: 3415 /TB-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 8 năm 2019

**THÔNG BÁO**  
**Về việc nhập học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước**  
**chương trình Chuyên viên năm 2019**  
**(Lớp 8)**

Thực hiện Công văn số 1883/SNV-CCVC ngày 22 tháng 5 năm 2019 của Sở Nội vụ về cử cán bộ, công chức, viên chức tham dự lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch, lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý - chương trình lãnh đạo cấp phòng năm 2019;

Căn cứ nhu cầu của đơn vị, Sở Nội vụ thông báo về việc nhập học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình Chuyên viên năm 2019 (Lớp 8). Cán bộ, công chức, viên chức có tên trong Danh sách (đính kèm) tham dự lễ khai giảng và nhập học vào lúc 18 giờ 00 ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại Phân hiệu Đại học Nội vụ tại Thành phố Hồ Chí Minh, số 181 Lê Đức Thọ, Phường 17, quận Gò Vấp, lớp học vào các tối 2-4-6 hàng tuần.

Danh sách học viên và xếp lớp tham khảo trên cổng thông tin điện tử của Sở Nội vụ [www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn](http://www.sonoivu.hochiminhcity.gov.vn).

Sở Nội vụ đề nghị lãnh đạo các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện phối hợp, phân công, sắp xếp công việc và tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức tham dự đầy đủ lớp học./.

**Nơi nhận:**

- Các đơn vị có CB,CC,VC tham dự;
- Phân hiệu Trường Đại học Nội vụ Hà Nội tại TP.HCM (để phối hợp thực hiện);
- Giám đốc Sở (để báo cáo);
- Lưu: VT, CCVC, KL.



**Lâm Hùng Tấn**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**DANH SÁCH THAM DỰ LỚP BỒI DƯỠNG KIẾN THỨC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC  
CHƯƠNG TRÌNH CHUYÊN VIÊN NĂM 2019**

(Lớp 8)

(Đính kèm Thông báo số 34/STB-SNV ngày 18 tháng 8 năm 2019 của Sở Nội vụ)

| STT | Họ và tên             | Năm sinh   | Nữ | CB, CC | VC | Chức vụ     | Đơn vị công tác           |        | Ghi chú |
|-----|-----------------------|------------|----|--------|----|-------------|---------------------------|--------|---------|
| 1   | Đặng Hữu Phước Toàn   | 10/10/1986 |    | X      |    | Cán sự      | Phòng Tư pháp             | Quận 2 |         |
| 2   | Đỗ Thị Minh Tâm       | 23/04/1989 | X  | X      |    | Chuyên viên | Phòng Tư pháp             | Quận 2 |         |
| 3   | Nguyễn Hoàng Linh     | 05/07/1986 |    | X      |    | Chuyên viên | Phòng Tư pháp             | Quận 2 |         |
| 4   | Nguyễn Thị Tú Ni      | 09/8/1987  | X  | X      |    | Cán sự      | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Quận 2 |         |
| 5   | Trần Tiến Dũng        | 16/5/1968  |    | X      |    | Chuyên viên | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Quận 2 |         |
| 6   | Nguyễn Thị Ngọc Trinh | 23/12/1983 | X  | X      |    | Cán sự      | Phòng Giáo dục và Đào tạo | Quận 2 |         |
| 7   | Phạm Thị Thùy Trang   | 08/02/1974 | X  | X      |    | Hiệu trưởng | Trường tiểu học An Bình   | Quận 2 |         |
| 8   | Nguyễn Thị Phương     | 03/11/1977 | X  | X      |    | Hiệu trưởng | Trường tiểu học An Phú    | Quận 2 |         |
| 9   | Phạm Thị Anh Thu      | 19/09/1973 | X  | X      |    | Hiệu trưởng | Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi  | Quận 2 |         |

|    |                      |            |   |   |  |                                                |                            |         |  |
|----|----------------------|------------|---|---|--|------------------------------------------------|----------------------------|---------|--|
| 10 | Nguyễn Thị Hồng Ngọc | 02/12/1985 | X | X |  | Địa chính - Xây dựng -<br>Đô thị và Môi trường | UBND phường Bình An        | Quận 2  |  |
| 11 | Nguyễn Thành Giang   | 18/12/1983 |   | X |  | Địa chính - Xây dựng -<br>Đô thị và Môi trường | UBND Phường Thới An,       | Quận 12 |  |
| 12 | Huỳnh Tấn Trục       | 20/05/1982 |   | X |  | Địa chính - Xây dựng -<br>Đô thị và Môi trường | UBND Phường Thới An,       | Quận 12 |  |
| 13 | Dương Văn Hòa        | 17/07/1976 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 14 | Huỳnh Văn Phương     | 18/02/1978 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 15 | Phan Trọng Hiếu      | 28/01/1979 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 16 | Huỳnh Ngọc Nam       | 28/06/1968 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 17 | Nguyễn Ngọc Cường    | 31/08/1980 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 18 | Phạm Nhất Phương     | 10/07/1984 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 19 | Lê Ngọc Anh          | 02/04/1985 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 20 | Trần Quốc Thanh      | 12/10/1982 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 21 | Nguyễn Anh Tuấn      | 07/05/1987 |   | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 22 | Nguyễn Ngọc Bảo Trâm | 07/08/1993 | X | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |
| 23 | Dương Thụy Mai Trâm  | 02/12/1988 | X | X |  | Chuyên viên                                    | Đội Quản lý trật tự đô thị | Quận 12 |  |

|    |                      |            |   |   |  |                  |                                    |                 |  |
|----|----------------------|------------|---|---|--|------------------|------------------------------------|-----------------|--|
| 24 | Lương Thị Phương Thy | 29/11/1992 | X | X |  | Chuyên viên      | Đội Quản lý trật tự đô thị         | Quận 12         |  |
| 25 | Ngo Thị Thúy         | 30/10/1984 | X | X |  | Chuyên viên      | Đội Quản lý trật tự đô thị         | Quận 12         |  |
| 26 | Huỳnh Thanh Chương   | 20/05/1976 |   | X |  | Chuyên viên      | Phòng Y tế                         | Quận Bình Thạnh |  |
| 27 | Lê Nhân Đức          | 28/07/1982 |   | X |  | Chuyên viên      | Phòng Quản lý đô thị               | Quận Bình Thạnh |  |
| 28 | Phạm Anh Tiên        | 30/07/1981 |   | X |  | Chuyên viên      | Phòng Quản lý đô thị               | Quận Bình Thạnh |  |
| 29 | Phan Thị Nguyễn Vy   | 01/06/1983 | X | X |  | Chuyên viên      | Phòng Quản lý đô thị               | Quận Bình Thạnh |  |
| 30 | Nguyễn Ngọc Nam      | 18/07/1982 |   | X |  | Chuyên viên      | Phòng Quản lý đô thị               | Quận Bình Thạnh |  |
| 31 | Võ Minh Hoàng        | 25/06/1968 |   | X |  | Viên chức        | Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng | Quận Bình Thạnh |  |
| 32 | Nguyễn Thị Phong Lan | 18/06/1978 | X | X |  | Viên chức        | Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng | Quận Bình Thạnh |  |
| 33 | Huỳnh Nhã            | 22/12/1975 |   | X |  | Viên chức        | Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng | Quận Bình Thạnh |  |
| 34 | Nguyễn Thị Thêm      | 20/02/1986 | X | X |  | Viên chức        | Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng | Quận Bình Thạnh |  |
| 35 | Hồ Nhật Tân          | 09/11/1985 |   | X |  | Viên chức        | Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng | Quận Bình Thạnh |  |
| 36 | Đặng Tổ Quyền        | 14/11/1984 | X | X |  | Viên chức        | Ban Bồi thường giải phóng mặt bằng | Quận Bình Thạnh |  |
| 37 | Nguyễn Phan Ngọc Mỹ  | 12/10/1993 | X | X |  | Văn hóa - Xã hội | Ủy ban nhân dân Phường 19          | Quận Bình Thạnh |  |

2

|    |                     |            |   |   |  |                                                |                |             |  |
|----|---------------------|------------|---|---|--|------------------------------------------------|----------------|-------------|--|
| 38 | Nguyễn Trọng Cường  | 01/12/1984 |   | X |  | Văn phòng - Thống kê                           | UBND Phường 4  | Quận Gò Vấp |  |
| 39 | Vũ Thị Tường Vy     | 15/11/1983 | X | X |  | Tư pháp - Hộ tịch                              | UBND Phường 4  | Quận Gò Vấp |  |
| 40 | Trần Thị Thiên Vân  | 05/05/1978 | X | X |  | Tư pháp - Hộ tịch                              | UBND Phường 4  | Quận Gò Vấp |  |
| 41 | Từ Chí Tiến         | 26/09/1984 | X | X |  | Văn hóa - Xã hội                               | UBND Phường 4  | Quận Gò Vấp |  |
| 42 | Nguyễn Thị Thu Lan  | 11/05/1980 | X | X |  | Văn phòng - Thống kê                           | UBND Phường 10 | Quận Gò Vấp |  |
| 43 | Nguyễn Thị Hà       | 11/12/1972 | X | X |  | Bí thư ĐU                                      | UBND Phường 12 | Quận Gò Vấp |  |
| 44 | Phan Thị Kiều Thanh | 07/02/1976 | X | X |  | PBT-Chủ tịch HĐND                              | UBND Phường 12 | Quận Gò Vấp |  |
| 45 | Phan Minh Tài       | 15/11/1982 |   | X |  | Chi huy trưởng BCHQS                           | UBND Phường 12 | Quận Gò Vấp |  |
| 46 | Trương Vĩnh Khải    | 12/10/1982 |   | X |  | công chức bán chuyên<br>trách VT-LT            | UBND Phường 12 | Quận Gò Vấp |  |
| 47 | Vũ Thu Hà           | 20/09/1987 | X | X |  | công chức bán chuyên<br>trách VPĐU             | UBND Phường 12 | Quận Gò Vấp |  |
| 48 | Lâm Hoài Trung      |            | X | X |  | Địa chính - Xây dựng -<br>Đô thị và Môi trường | UBND Phường 14 | Quận Gò Vấp |  |
| 49 | Lê Thị Ngọc Hà      |            | X | X |  | Bí thư đoàn                                    | UBND Phường 14 | Quận Gò Vấp |  |
| 50 | Phạm Khôi Nguyễn    | 27/11/1981 |   | X |  | PBT TT ĐU                                      | UBND Phường 17 | Quận Gò Vấp |  |

|    |                        |            |   |   |  |                                  |                |               |  |
|----|------------------------|------------|---|---|--|----------------------------------|----------------|---------------|--|
| 51 | Nguyễn Đức Huy         | 01/05/1972 |   | X |  | Phó Chủ tịch                     | UBND Phường 17 | Quận Gò Vấp   |  |
| 52 | Bùi Ngọc Hà            | 29/05/1980 | X | X |  | Chủ tịch Hội LHPN                | UBND Phường 17 | Quận Gò Vấp   |  |
| 53 | Trần Tấn Phát          | 08/07/1983 |   | X |  | Chỉ huy trưởng BCHQS             | UBND Phường 17 | Quận Gò Vấp   |  |
| 54 | Nguyễn Thị Thu Yên     | 28/10/1977 | X | X |  | Trưởng phòng                     | Phòng Tư pháp  | Quận Gò Vấp   |  |
| 55 | Mai Phước Khánh        | 7/2/1977   |   | X |  | Phó CT UBND                      | UBND Phường 2  | Quận Tân Bình |  |
| 56 | Nguyễn Phạm Minh Tuyên | 22/11/1986 | X | X |  | Địa chính - Xây dựng             | UBND Phường 3  | Quận Tân Bình |  |
| 57 | Trương Nguyễn Phong    | 02/6/1989  |   | X |  | Bí thư đoàn thanh niên           | UBND Phường 5  | Quận Tân Bình |  |
| 58 | Trần Đức Phương        | 12/6/1979  |   | X |  | Bí thư đảng ủy                   | UBND Phường 10 | Quận Tân Bình |  |
| 59 | Lại Văn Tịnh           | 21/6/1970  |   | X |  | Phó CT UBND                      | UBND Phường 10 | Quận Tân Bình |  |
| 60 | Nguyễn Đức Hiếu        | 14/07/1982 |   | X |  | Phó BT Thường trực<br>Đảng ủy    | UBND Phường 13 | Quận Tân Bình |  |
| 61 | Lê Thị Hương Giang     | 18/04/1982 | X | X |  | Chủ tịch Hội Liên hiệp<br>phụ nữ | UBND Phường 13 | Quận Tân Bình |  |
| 62 | Phạm Duy Vinh          | 21/02/1981 |   | X |  | Phó BT Đảng ủy - CT<br>UBND      | UBND Phường 14 | Quận Tân Bình |  |
| 63 | Phạm Minh Trường       | 21/12/1984 |   | X |  | Phó CT UBND                      | UBND Phường 14 | Quận Tân Bình |  |
| 64 | Trần Thị Hồng Vân      | 21/9/1995  | X | X |  | Bí thư đoàn thanh niên           | UBND Phường 14 | Quận Tân Bình |  |

2

|    |                     |            |   |   |   |                         |                                                 |               |  |
|----|---------------------|------------|---|---|---|-------------------------|-------------------------------------------------|---------------|--|
| 65 | Đỗ Thành Trung      | 21/02/1982 |   | X |   | Phó CT UBND             | UBND Phường 15                                  | Quận Tân Bình |  |
| 66 | Lê Quốc Đạt         | 17/5/1988  |   |   | X | Thẩm kế viên            | Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng khu vực       | Quận Tân Bình |  |
| 67 | Ngô Trần Bảo Phúc   | 11/11/1992 |   |   | X | Thẩm kế viên            | Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng khu vực       | Quận Tân Bình |  |
| 68 | Võ Minh Nhật        | 15/8/1991  |   |   | X | Thẩm kế viên            | Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng khu vực       | Quận Tân Bình |  |
| 69 | Trương Khuyến Duyệt | 25/5/1988  |   |   | X | Thẩm kế viên            | Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng khu vực       | Quận Tân Bình |  |
| 70 | Nguyễn Văn Tiến     | 21/4/1973  |   | X |   | Giám đốc                | TT Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường Xuyên | Quận Tân Bình |  |
| 71 | Phạm Thị Thúy Nhài  | 27/10/1972 | X |   | X | Phó Giám đốc            | TT Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường Xuyên | Quận Tân Bình |  |
| 72 | Lưu Thị Thái Vân    | 17/10/1977 |   |   | X | Tổ phó Tổ HC-TH         | TT Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường Xuyên | Quận Tân Bình |  |
| 73 | Ngô Thị Khuyến      | 02/02/1982 | X |   | X | Tổ phó Tổ HC-TH         | TT Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường Xuyên | Quận Tân Bình |  |
| 74 | Phạm Thị Thu Hà     | 22/4/1968  | X |   | X | Kế toán trưởng          | TT Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường Xuyên | Quận Tân Bình |  |
| 75 | Hồ Thị Kim Duyệt    | 04/10/1987 | X |   | X | NV văn thư              | BQL chợ Phạm Văn Hai                            | Quận Tân Bình |  |
| 76 | Âu Lập Thanh        | 09/12/1983 |   |   | X | Tổ trưởng tổ thu        | BQL chợ Phạm Văn Hai                            | Quận Tân Bình |  |
| 77 | Huỳnh Tấn Thanh     | 25/6/1981  |   |   | X | Nhân viên QL kinh doanh | BQL chợ Phạm Văn Hai                            | Quận Tân Bình |  |

2

|    |                      |            |   |   |   |                                                  |                                                        |               |  |
|----|----------------------|------------|---|---|---|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|---------------|--|
| 78 | Phan Minh Lộc        | 08/11/1985 |   |   | X | NV bảo vệ                                        | BQL chợ Phạm Văn Hai                                   | Quận Tân Bình |  |
| 79 | Phạm Thị Mai         | 06/12/1983 | X | X |   | Chuyên viên                                      | Phòng Tài chính - Kế hoạch                             | Huyện Củ Chi  |  |
| 80 | Đặng Thị Cẩm Hương   | 03/06/1985 | X |   | X | Chuyên viên                                      | Trung tâm Y tế huyện                                   | Huyện Củ Chi  |  |
| 81 | Nguyễn Thị Hồng Gấm  | 15/12/1984 | X |   | X | Chuyên viên                                      | Trung tâm Y tế huyện                                   | Huyện Củ Chi  |  |
| 82 | Nguyễn Văn Thiết     | 10/11/1977 |   |   | X | Kỹ sư                                            | Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng khu vực huyện Củ Chi | Huyện Củ Chi  |  |
| 83 | Phan Châu Phúc       | 15/02/1985 |   |   | X | Kỹ sư                                            | Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng khu vực huyện Củ Chi | Huyện Củ Chi  |  |
| 84 | Phan Thị Trúc Phương | 17/09/1985 | X |   | X | Chuyên viên                                      | Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng khu vực huyện Củ Chi | Huyện Củ Chi  |  |
| 85 | Võ Quốc Thái         | 23/05/1984 |   | X |   | Phó chủ tịch                                     | UBND Xã Trung An                                       | Huyện Củ Chi  |  |
| 86 | Lê Văn Luân          | 02/02/1987 |   | X |   | Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường | UBND Xã Phú Hòa Đông                                   | Huyện Củ Chi  |  |
| 87 | Lê Công Trung        | 27/03/1981 |   | X |   | Chỉ huy trưởng BCH Quân sự                       | UBND Xã Phạm Văn Cội                                   | Huyện Củ Chi  |  |
| 88 | Ngô Đức Nhuận        | 30/10/1968 |   | X |   | Hiệu trưởng                                      | Trường TH Lê Thị Pha                                   | Huyện Củ Chi  |  |
| 89 | Đào Đại Thắng        | 20/06/1962 |   | X |   | Hiệu trưởng                                      | Trường TH Tân Thành                                    | Huyện Củ Chi  |  |
| 90 | Nguyễn Văn Út        | 05/11/1967 |   | X |   | Hiệu trưởng                                      | Trường TH Lê Văn Thề                                   | Huyện Củ Chi  |  |
| 91 | Nguyễn Thị Hồng Tươi | 30/01/1986 | X | X |   | Cán sự                                           | Văn phòng HĐND và UBND huyện                           | Huyện Hóc Môn |  |

|     |                          |            |   |   |   |                        |                                                                 |                        |  |
|-----|--------------------------|------------|---|---|---|------------------------|-----------------------------------------------------------------|------------------------|--|
| 92  | Quách Thị Kim Yến        | 18/01/1975 | X | X |   | Chuyên viên            | Phòng Kinh tế                                                   | Huyện Học Môn          |  |
| 93  | Nguyễn Thị Thái Sơn      | 14/11/1980 | X | X |   | Chuyên viên            | Phòng Kinh tế                                                   | Huyện Học Môn          |  |
| 94  | Nguyễn Thị Huệ           | 08/03/1984 | X | X |   | Chuyên viên            | Ban Quản lý đầu tư Xây dựng công trình                          | Huyện Học Môn          |  |
| 95  | Huỳnh Văn Nguyễn Tấn Lộc | 20/3/1988  |   |   | X | Chuyên viên            | Ban Bồi thường GPMB                                             | Huyện Học Môn          |  |
| 96  | Nguyễn Thúy Hằng         | 16/7/1991  | X |   | X | Chuyên viên            | Ban Bồi thường GPMB                                             | Huyện Học Môn          |  |
| 97  | Nguyễn Thành Trung       | 15/9/1993  |   |   | X | Chuyên viên            | Ban Bồi thường GPMB                                             | Huyện Học Môn          |  |
| 98  | Trần Trường Hưng         | 04/05/1987 |   | X |   | Chủ tịch Hội nông dân  | UBND Xã Tân Hiệp                                                | Huyện Học Môn          |  |
| 99  | Nguyễn Thị Thùy Dương    | 12/03/1990 | X | X |   | Bí thư Đoàn thanh niên | UBND Xã Tân Hiệp                                                | Huyện Học Môn          |  |
| 100 | Lý Bình Phương           | 04/10/1979 |   | X |   | Tư pháp - Hộ tịch      | UBND Thị trấn Học Môn                                           | Huyện Học Môn          |  |
| 101 | Ngô Hoàng Việt           | 02/01/1976 |   |   | X | Phó trưởng phòng       | Phòng Kế hoạch vật tư - Trưởng Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức       | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 102 | Thang Phát Đông          | 23/10/1983 |   |   | X | Phó trưởng phòng       | Phòng Hành chính - Tổng hợp - Trưởng Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 103 | Nguyễn Long An Di        | 01/10/1983 |   |   | X | Phó trưởng phòng       | Phòng Quản lý đào tạo - Trưởng Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức       | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 104 | Nguyễn Thị Hiền          | 27/06/1986 | X |   | X | Chuyên viên            | Phòng Hành chính - Tổng hợp - Trưởng Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 105 | Hà Hữu Trường            | 25/06/1981 |   |   | X | Chuyên viên            | Phòng Hành chính - Tổng hợp - Trưởng Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |

|     |                    |            |   |  |   |                 |                                                                     |                        |  |
|-----|--------------------|------------|---|--|---|-----------------|---------------------------------------------------------------------|------------------------|--|
| 106 | Lê Phương Đại      | 10/12/1981 |   |  | X | Chuyên viên     | Phòng Quản lý đào tạo - Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức           | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 107 | Đình Thành Viên    | 26/11/1981 |   |  | X | Chuyên viên     | Khoa Cơ khí chế tạo máy - Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức         | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 108 | Vũ Trung Đông      | 22/09/1991 |   |  | X | Cán sự          | Phòng Công tác Chính trị - HSSV - Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 109 | Lê Thị Kim Thanh   | 10/10/1991 | X |  | X | Cán sự          | Phòng Công tác Chính trị - HSSV - Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 110 | Ngô Tiến Dũng      | 05/04/1988 |   |  | X | Cán sự          | Phòng Công tác Chính trị - HSSV - Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |
| 111 | Phạm Thị Minh Trâm | 04/02/1976 |   |  | X | Phó Hiệu trưởng | THPT Nguyễn Hữu Tiến, H. Hóc Môn                                    | Sở Giáo dục và Đào tạo |  |

SỞ NỘI VỤ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



